

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Ý YÊN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HS-ST  
Ngày: 29 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đình Phúc.
2. Bà Trương Thị Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- **Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1984 tại xã G, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Xóm A, xã G, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1952 hiện đang sinh sống tại xóm 2, xã G, huyện V, tỉnh B; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo bản án số 05/2010/HSST ngày 22/01/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Theo Quyết định số 118/QĐ-XPHC ngày 17/10/2012, Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy”, hình thức phạt tiền 750.000 đồng; Theo bản án số 56/2013/HSST ngày 18/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Theo bản án số 44/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Biện pháp ngăn chặn: bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022 đến ngày 16/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

2. Họ và tên: Bùi Trí T, sinh năm 1972 tại Toản; nơi cư trú: Xóm A, Toản; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; Con ông Bùi Trí K (đã chết) và bà Bùi Thị K (đã chết); Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là thứ sáu; Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1977 (đã ly hôn), con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Theo Quyết định số 12/2017/QĐ-TA ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 19/7/2021 chấp hành xong; nhân thân: Ngày 19/6/1997 bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình khởi tố về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” sau đó đình chỉ khởi tố. (Theo nhận định tại bản án số 17 ngày 8/8/1997 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình); Theo bản án số 05/2010/HSST ngày 22/01/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 15/12/2012, Đồn công an khu công nghiệp Gián Khẩu - Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức phạt tiền 500.000 đồng; Theo Quyết định số 67/QĐ-CT ngày 16/01/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, ngày 18/01/2015 chấp hành xong; Theo Quyết định số 221/QĐ-XPVPHC ngày 18/8/2016 của công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức phạt tiền 500.000 đồng;

Biện pháp ngăn chặn: bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022 đến ngày 16/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

*Người làm chứng:* Ông Đỗ Đức T, sinh năm 1965; Vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10<sup>h</sup>30' ngày 10/8/2022, tổ công tác Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Cổ Phương, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định phát hiện Bùi Trí T và Nguyễn Thanh S đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp trong lòng bàn tay phải 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng Toản khai đó là gói ma túy Heroine do Toản và S góp tiền mua để sử dụng chung. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy trên (ký hiệu M), đưa Bùi Trí Toản, Nguyễn Thanh S về UBND xã Yên Phương làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 1166/KL-KTHS ngày 11/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong

01 (một) gói giấy màu trắng, trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy: Loại ma tuý: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,164 gam.

Tại cơ quan điều tra Bùi Trí T và Nguyễn Thanh S khai nhận: Do S với Toản là bạn bè và cùng nghiện ma túy nên khoảng 09h sáng ngày 10/8/2022 S rủ Toản góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, Toản đồng ý. S đưa cho Toản số tiền 100.000 đồng, Toản bỏ 100.000 đồng, rồi cả hai người bắt xe ôm từ xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình về khu vực xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy. Tại đây, S và Toản gặp một người đàn ông đang đi lại ven đường, S và Toản tiến đến hỏi chuyện thì biết người đàn ông này bán ma túy nên T đã đưa 200.000 đồng cho người đàn ông này để mua 01 gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, T đang cầm trong lòng bàn tay phải, cùng S đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Ý Yên kiểm tra bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy: Bùi Trí T và Nguyễn Thanh S khai mua của một người đàn ông tại khu vực thôn Cổ Phương, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Do T và S không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên không thể tiến hành điều tra, làm rõ.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì thư hoàn trả mẫu vật giám định số 1166/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định là vật chứng của vụ án. Hiện đang được lưu trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thanh S và Bùi Trí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 87/CT - VKS- YY ngày 31/10/2022 của VKSND huyện Ý Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Bùi Trí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thanh S, Bùi Trí T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 87/CT - VKS- YY ngày 31/10/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Bùi Trí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thanh S từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Trí T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý được hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu M.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo tại khu vực thôn Cổ Phương, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, tỉnh Nam Định. Do các bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên không có căn cứ xác minh để xử lý, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ý kiến tranh luận của các bị cáo: Bị cáo S và T thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng. Tuy nhiên bị cáo S có ý kiến là mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá cao nên bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Toản cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Không ai còn có ý kiến tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2022 tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn Cổ Phương, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Thanh S và Bùi Trí T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,164 gam ma túy là Heroine mục đích để sử dụng chung thì bị tổ công tác của Công an huyện Ý Yên bắt quả tang.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên

nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại đến giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của VKSND huyện Ý Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Thanh S là người khởi xướng chủ động rủ Bùi Trí T đi mua ma túy để sử dụng chung nên có vai trò chính. Bùi Trí T là người trực tiếp cầm tiền mua ma túy và tang trữ số ma túy mua được nên có vai trò đồng phạm là người thực hành.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thanh S và Bùi Trí T là người có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật. Bị cáo Toản có 01 tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, xét về hành vi thực hiện tội phạm thì bị cáo S giữ vai trò cao hơn bị cáo Toản trong vụ án nhưng bị cáo Toản có 01 tiền sự nên về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là như nhau.

[6] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với lượng ma tuý được hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu M.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo tại khu vực thôn Cỗ Phương, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, tỉnh Nam Định do các bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên không có căn cứ xác minh để xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Các Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Bùi Trí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Nguyễn Thanh S 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

- Xử phạt Bùi Trí T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì thư hoàn trả mẫu vật giám định số 1166/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định cùng vỏ bao gói mẫu M (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh S, Bùi Trí T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Noi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- UBND G, V, tỉnh B;
- Lưu HS, VP.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Vũ Văn Anh**